

**KẾ HOẠCH GIÁO DỤC**  
**NĂM HỌC 2020 – 2021**

*Thực hiện Chỉ thị số 16/CT-TTg ngày 18 tháng 6 năm 2018 của Thủ tướng Chính phủ về việc đẩy mạnh thực hiện đổi mới chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông theo Nghị quyết số 88/2014/QH13 ngày 28 tháng 11 năm 2014 của Quốc hội về đổi mới chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông;*

*Căn cứ Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26 tháng 12 năm 2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về ban hành Chương trình giáo dục phổ thông;*

*Căn cứ Công văn số 3635/QĐ-UBND ngày 19/8/2020 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hà Nội về việc ban hành Kế hoạch thời gian năm học 2020-2021 của giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên trên địa bàn thành phố Hà Nội;*

*Căn cứ Hướng dẫn số 3135/SGD&ĐT-GDPT ngày 22 tháng 9 năm 2020 của Sở Giáo dục và Đào tạo thành phố Hà Nội về việc Hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ năm học 2020-2021 cấp Tiểu học;*

*Căn cứ Hướng dẫn số 905/PGDĐT-GDTH ngày 02 tháng 10 năm 2020 của Phòng giáo dục và Đào tạo quận Hà Đông về việc Hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ năm học 2020 – 2021 cấp Tiểu học.*

Trường tiểu học Kiến Hưng xây dựng kế hoạch giáo dục năm học 2020 - 2021 với những nội dung như sau:

**A. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH**

**I. Thuận lợi, khó khăn**

**1. Thuận lợi**

- Được sự quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo của Phòng GD&ĐT quận Hà Đông, đặc biệt là sự quan tâm của Quận ủy và UBND quận về cơ sở vật chất nên hiện nay trường lớp đã khang trang, sạch đẹp, an toàn, thoáng mát, đáp ứng yêu cầu của hoạt động dạy và học theo hướng hiện đại. Ngoài ra, nhà trường được sự

quan tâm hỗ trợ nhiệt tình của chính quyền địa phương, của Ban đại diện CMHS nhà trường.

- Đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên nhiệt tình, có trách nhiệm, ý thức được trọng trách của mình đã cố gắng khắc phục mọi khó khăn, quyết tâm hoàn thành nhiệm vụ năm học.

- Chất lượng giảng dạy của nhà trường dần được nâng cao qua từng năm, tạo niềm tin trong tập thể sư phạm và sự tin nhiệm của phụ huynh học sinh.

- Ban lãnh đạo nhà trường có năng lực, có tinh thần trách nhiệm cao, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm, đoàn kết, có quy chế làm việc rõ ràng, khoa học.

- Dưới sự lãnh đạo của chi bộ, Ban giám hiệu và các đoàn thể đã phối hợp chặt chẽ và hoạt động đều tay theo đúng chức năng, nhiệm vụ cùng chung sức xây dựng nhà trường vững mạnh.

- Học sinh ngoan ngoãn, lễ phép, chăm học và có ý thức tu dưỡng, rèn luyện tốt về mọi mặt.

## **2. Khó khăn**

- Nhà trường còn thiếu 03 giáo viên văn hóa và 03 giáo viên bộ môn (Âm nhạc, 02 Mĩ thuật) theo định biên nên phần nào ảnh hưởng đến công việc giảng dạy; đặc biệt thiếu Tổng phụ trách chuyên trách nên các phong trào hoạt động Đội chưa phong phú.

- Sĩ số học sinh vượt quá nhiều so với quy định.

- Trường có nhiều giáo viên trẻ mới ra nghề nên công tác chủ nhiệm lớp còn gặp nhiều khó khăn.

- Số học sinh khuyết tật học hòa nhập đông nên giáo viên rất vất vả trong quá trình thực hiện nhiệm vụ.

- Số học sinh có hoàn cảnh khó khăn nhiều do cha mẹ học sinh không có việc làm ổn định; nhiều phụ huynh chưa thật sự quan tâm đúng mức đến việc học tập của con em mình.

## **II. Thực trạng đội ngũ cán bộ giáo viên, nhân viên, học sinh và cơ sở vật chất nhà trường**

### **1. Thực trạng đội ngũ cán bộ giáo viên, nhân viên**

	Tổng số		Biên chế hợp đồng		T.độ lý luận	Đảng viên	Trình độ đào tạo				Cân đối	
	TS	Nữ	B/chế	H/đồng			Thạc sỹ	ĐH	CD	TC	Thừa	Thiếu
<b>Quản lý</b>	<b>3</b>	<b>3</b>	<b>3</b>	<b>0</b>	<b>3</b>	<b>3</b>	<b>2</b>	<b>1</b>	<b>0</b>	<b>0</b>		
<b>GV V.hóa</b>	<b>42</b>	<b>42</b>	<b>41</b>	<b>01</b>	<b>0</b>	<b>20</b>	<b>0</b>	<b>29</b>	<b>9</b>	<b>4</b>		<b>3</b>
<b>GVC/biệt</b>	<b>11</b>	<b>9</b>	<b>9</b>	<b>2</b>	<b>0</b>	<b>4</b>	<b>1</b>	<b>7</b>	<b>3</b>	<b>0</b>		<b>3</b>
<i>Â.nhạc</i>	2	2	2	0		1		2				1
<i>M.thuật</i>	2	2	1	1		0		1	1			2
<i>Thể dục</i>	3		3	0		1	1	1	1			
<i>T.Anh</i>	3	3	2	1		2		2	1			
<i>Tin học</i>	1	1	1	0				1				
<b>TPT đội</b>	<b>0</b>		<b>0</b>	<b>0</b>								<b>1</b>
<b>Nhân viên</b>	<b>6</b>	<b>6</b>	<b>4</b>	<b>2</b>	<b>0</b>	<b>3</b>		<b>5</b>	<b>1</b>	<b>0</b>		
<i>Kế toán</i>	1	1	1					1				
<i>Văn thư</i>	1	1		1(HĐ1 68)		1		1				
<i>Thư viện</i>	1	1	1						1			
<i>TBi</i>	1	1	1			1		1				
<i>Y tế</i>	1	1	1					1				
<i>Thủ quỹ</i>	0											
<i>Bảo vệ</i>	1	1		1(HĐ1 68)		1		1				
<b>Tổng số</b>	<b>62</b>	<b>60</b>	<b>57</b>	<b>5</b>	<b>3</b>	<b>30</b>	<b>3</b>	<b>42</b>	<b>13</b>	<b>4</b>		<b>7</b>

## 2. Tình hình học sinh

Khối	Số lớp	TSHS	Nữ	HS học 2 buổi/ngày		HS ăn bán trú		Học sinh khuyết tật		Tỷ lệ H/S hoàn thành CT lớp học	Dự kiến Tỷ lệ H/S chưa hoàn thành CT lớp học
				Số lớp	Số HS	Số lớp	Số HS	Tổng số	Số HS có hồ sơ KT		
1	7	393	178	7	393	7	348	2	2	98,2%	1,8%
2	7	398	191	7	398	7	363	3	3	98,5	1,5%
3	10	565	242	10	565	10	494	4	4	99,1%	0,9%
4	7	386	179	7	386	7	327	6	6	99,5%	0,5%
5	6	300	150	6	300	6	229	2	2	100%	0
<b>Tổng</b>	<b>37</b>	<b>2042</b>	<b>762</b>	<b>37</b>	<b>2042</b>	<b>37</b>	<b>1761</b>	<b>17</b>	<b>17</b>	<b>99,0%</b>	<b>1,0%</b>

### **3. Cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học**

3.1. Tổng số phòng học: 37. Trong đó:

- + Số phòng học cấp 4: 0
- + Số phòng học kiên cố: 37 (Thừa: 0 ; Thiếu: 0)

3.2. Tổng số phòng chức năng: 16. Trong đó:

- + Phòng Ban giám hiệu: 02; Diện tích: 27,5 (m<sup>2</sup>)/phòng
  - + Phòng hội đồng: 01; Diện tích: 70 (m<sup>2</sup>)
  - + Phòng thư viện: 01; Diện tích: 56 (m<sup>2</sup>)
  - + Phòng thiết bị: 01; Diện tích: 30 (m<sup>2</sup>)
  - + Phòng đọc: 01; Diện tích: 26 (m<sup>2</sup>)
  - + Phòng truyền thống: 01; Diện tích: 30 (m<sup>2</sup>)
  - + Phòng Tin học: 01; Diện tích: 70 (m<sup>2</sup>)
  - + Phòng dạy Ngoại ngữ: 01; Diện tích: 45 (m<sup>2</sup>)
  - + Phòng tư vấn học đường: 01 diện tích: 35 (m<sup>2</sup>)
  - + Phòng Đoàn Đội: 01; Diện tích: 27,5 (m<sup>2</sup>)
  - + Phòng y tế: 01; Diện tích: 27,5 (m<sup>2</sup>)
  - + Phòng thường trực: 01 diện tích: 19 (m<sup>2</sup>)
  - + Phòng tập đa năng: 01 diện tích: 150 (m<sup>2</sup>)
  - + Phòng kho (để sửa): 01; Diện tích: 30 (m<sup>2</sup>)
  - + Phòng Hành chính: 01; Diện tích: 27,5 (m<sup>2</sup>)
- (Nhà trường còn thiếu: Phòng GD Nghệ thuật)*

3.3. Số phòng dự kiến xây dựng trong năm: 09 phòng học và 02 phòng chức năng

- Số phòng học sửa chữa trong năm: 06 phòng, thành tiền: 90 triệu đồng.
- Xây dựng khác: Không

3.4. Thư viện:

- Đồ dùng dạy học:
- + Tự làm: 5 đồ dùng.
- + Tự mua: 570 đồ dùng thành tiền: 16,8 triệu đồng
- Số lượng sách tham khảo, SGK, SGV mua bổ sung: 281 quyển
- Số lượng sách tham khảo, SGK, SGV trong thư viện: 10654 quyển.

### **III. Định hướng xây dựng kế hoạch giáo dục của nhà trường**

- Xây dựng trường trở thành một trường có chất lượng giáo dục tốt. Đào tạo những con người phát triển theo hướng toàn diện, mạnh về thể chất, phát triển về trí lực, đáp ứng được sự tiến bộ và phát triển của đất nước trong thời kỳ mới.

- Tạo dựng một môi trường học tập thân thiện, tích cực, có kỷ cương, tình thương, trách nhiệm. Mỗi học sinh đều có cơ hội phát triển năng lực cá nhân, có khả năng thích ứng với cộng đồng.

- Bằng các hình thức giáo dục hữu hiệu theo định hướng phát triển năng lực và phẩm chất học sinh, chú trọng tìm hiểu, nắm bắt đặc điểm tâm lý của từng học sinh nhằm trang bị những kiến thức, kỹ năng cần thiết để mọi học sinh phát huy hết năng lực cá nhân, tư duy sáng tạo của mình. Tạo một môi trường học tập thân thiện để mỗi ngày học sinh đến trường là một ngày vui.

#### **IV. Mục tiêu giáo dục của nhà trường**

##### **1. Mục tiêu chung**

- Đẩy mạnh việc thực hiện đổi mới căn bản toàn diện giáo dục phổ thông theo tinh thần Nghị quyết số 29-NQ/TW ngày 04 tháng 11 năm 2013 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XI về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế.

- Tập trung xây dựng trường học tiên tiến, hiện đại và hội nhập, nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện; tích cực chuẩn bị các điều kiện để thực hiện chương trình Giáo dục phổ thông 2018, sách giáo khoa mới, nhất là đối với lớp 1; tiếp tục đổi mới mạnh mẽ và đồng bộ các yếu tố cơ bản của chương trình GDPT hiện hành theo hướng coi trọng phát triển phẩm chất, năng lực của người học; chú trọng giáo dục đạo đức, lối sống, kỹ năng sống, ý thức, trách nhiệm công dân của học sinh đối với cộng đồng, xã hội, gắn giáo dục tri thức, đạo đức với giáo dục truyền thống văn hóa, giáo dục thể chất; rèn luyện con người về lý tưởng, phẩm chất, nhân cách, lối sống.

- Nâng cao chất lượng công tác kiểm tra, đánh giá; tiếp tục đổi mới công tác quản lý và công tác bồi dưỡng, phát triển đội ngũ giáo viên.

##### **2. Mục tiêu cụ thể**

- Hoàn thành 2 yêu cầu cơ bản cần đạt về phẩm chất và năng lực của học sinh, đó là:

+ Hình thành và phát triển cho học sinh những phẩm chất chủ yếu như yêu đất nước, yêu con người; chăm học, chăm làm, trung thực, trách nhiệm.

+ Hình thành và phát triển cho học sinh những năng lực cốt lõi (năng lực chung cho tất cả các môn học và hoạt động giáo dục góp phần hình thành, phát triển năng lực tự chủ, tự học, năng lực giao tiếp và hợp tác, năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo...) và năng lực đặc biệt (năng khiếu) của học sinh.

- Những yêu cầu cơ bản cần đạt về phẩm chất và năng lực của học sinh sẽ là căn cứ để xây dựng kế hoạch dạy học và hình thức tổ chức dạy học.

- Đánh giá kết quả giáo dục học sinh phải dựa trên yêu cầu cần đạt về phẩm chất chủ yếu và năng lực cốt lõi.

- Đảm bảo tất cả giáo viên của trường được triển khai đầy đủ các văn bản chỉ đạo, nội dung hướng dẫn thực hiện Chương trình GDPT 2018 và hoàn thành chương trình bồi dưỡng theo hướng dẫn của ngành.

- Tiếp tục khẳng định chất lượng giáo dục của nhà trường là niềm tin của cha mẹ học sinh và chính quyền địa phương; làm cho học sinh thích học, thích đến trường.

## **B. NHIỆM VỤ NĂM HỌC**

### **I. Nhiệm vụ trọng tâm**

**1.** Thực hiện rà soát, quy hoạch, phát triển mạng lưới trường lớp; tăng cường cơ sở vật chất các trường tiểu học đáp ứng điều kiện thực hiện Nghị quyết số 08/NQ-CP ngày 24/01/2018 về Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 19-NQ/TW.

Tăng cường kiểm tra cơ sở vật chất trường học thực hiện hiệu quả nhiệm vụ năm học; bổ sung sửa chữa, cải tạo phòng học, các phòng chức năng, bếp ăn, nhà vệ sinh, công trình nước sạch của nhà trường và mua bổ sung các trang thiết bị dạy học còn thiếu đáp ứng nhu cầu học tập của học sinh, đảm bảo các yêu cầu, điều kiện nâng cao chất lượng giáo dục.

**2.** Nâng cao hiệu quả công tác tuyên truyền về tổ chức thực hiện chương trình GDPT 2018, chủ động tham mưu, đẩy mạnh công tác truyền thông về giáo dục và đào tạo, tạo sự chuyển biến sâu sắc về nhận thức và hành động, sự đồng thuận của phụ huynh, các tầng lớp nhân dân đối với sự nghiệp đổi mới giáo dục và đào tạo, đặc biệt là việc triển khai đổi mới chương trình, sách giáo khoa mà trọng tâm là lớp 1 và công tác chuẩn bị đối với lớp 2 từ năm học 2021-2022.

**3.** Tuyên truyền các chủ trương chính sách mới về giáo dục và đào tạo, tiếp tục tăng cường truyền thông nội bộ, bảo đảm các chủ trương đổi mới, quy định của ngành đến từng cán bộ, giáo viên, nhân viên trong nhà trường; tham gia các buổi

tập huấn do cấp trên tổ chức; tiếp tục đẩy mạnh công tác truyền thông về lộ trình và điều kiện thực hiện đổi mới chương trình, sách giáo khoa.

#### **4. Nâng cao chất lượng đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục.**

Thực hiện nghiêm túc Chỉ thị số 1737/CT-BGDĐT ngày 07/5/2018 về việc tăng cường công tác quản lý và nâng cao đạo đức nhà giáo. Tiếp tục rà soát, sắp xếp lại đội ngũ giáo viên đủ về số lượng theo định mức để tổ chức dạy học 2 buổi/ngày, đủ về thành phần để thực hiện dạy học các môn học theo quy định của chương trình.

Thực hiện bồi dưỡng giáo viên, cán bộ quản lý giáo dục để chuẩn bị sẵn sàng cho việc triển khai chương trình GDPT 2018 theo lộ trình; bồi dưỡng nâng cao năng lực triển khai các nhiệm vụ cho giáo viên đáp ứng yêu cầu của vị trí việc làm; bồi dưỡng theo tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp đối với giáo viên; dự kiến phân công giáo viên dạy học lớp 2 năm học 2021-2022 để tập trung bồi dưỡng, đảm bảo 100% giáo viên dạy học lớp 2 được bồi dưỡng theo chương trình giáo dục phổ thông 2018 và hướng dẫn sử dụng sách giáo khoa lớp 2 trước khi thực hiện nhiệm vụ.

**5. Chú trọng đổi mới công tác quản lý, quản trị trường học theo hướng đẩy mạnh phân cấp quản lý, tăng cường quyền tự chủ của nhà trường trong việc thực hiện kế hoạch giáo dục đi đôi với việc nâng cao năng lực quản trị nhà trường, gắn với trách nhiệm của người đứng đầu cơ sở giáo dục.**

Nâng cao tỉ lệ và chất lượng dạy học 2 buổi/ngày; đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy học và quản lý giáo dục; chuẩn bị các điều kiện bảo đảm triển khai dạy học ngoại ngữ theo chương trình GDPT 2018; tích cực và nâng cao hiệu quả trong công tác truyền thông. Thực hiện tốt quy chế dân chủ, nâng cao vai trò, trách nhiệm, lương tâm, đạo đức nhà giáo. Khắc phục bệnh thành tích, đôn đốc kiểm tra, giám sát các tổ chuyên môn trong công tác điều hành, quản lý, tổ chức các hoạt động giáo dục của nhà trường nhằm đảm bảo vệ sinh, an toàn, chất lượng.

**6. Tăng cường nền nếp, kỷ cương, nâng cao chất lượng, hiệu quả các hoạt động giáo dục trong nhà trường. Chú trọng kết hợp dạy chữ với dạy người, giáo dục ý thức, trách nhiệm của công dân đối với gia đình - nhà trường – xã hội cho học sinh. Thực hiện tốt các cuộc vận động, các phong trào thi đua của ngành phù hợp điều kiện từng địa phương.**

Tăng cường an ninh, an toàn trường học, tích cực phòng, chống xâm hại

và bạo lực học đường; chú trọng xây dựng văn hóa học đường trong môi trường giáo dục; tăng cường giáo dục đạo đức, lối sống, rèn luyện kỹ năng sống cho học sinh; nâng cao ý thức trách nhiệm nghề nghiệp, đạo đức nhà giáo cho đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý; xây dựng cơ chế phối hợp giữa gia đình - nhà trường - xã hội trong giáo dục đạo đức, nhân cách cho học sinh. Bảo đảm thực hiện hiệu quả chương trình giáo dục thể chất, y tế trường học; phát động phong trào học bơi và phòng, chống đuối nước cho học sinh.

7. Nâng cao ý thức đề phòng dịch bệnh trong và ngoài nhà trường, thực hiện có hiệu quả công tác vệ sinh trường lớp thường xuyên phòng bệnh, giáo dục học sinh vệ sinh cá nhân, sát khuẩn, đặc biệt khi tổ chức các hoạt động tập trung đông người. Tuân thủ chỉ đạo của cấp trên trong mọi tình huống về công tác phòng chống dịch bệnh hiệu quả. Linh hoạt trong việc lựa chọn hình thức dạy học trực tuyến và tăng cường dạy học, ôn tập, kiểm tra, đánh giá bằng hình thức trực tuyến nếu phải giãn cách xã hội.

## **II. Nhiệm vụ cụ thể**

### **1. Thực hiện quy hoạch mạng lưới trường, lớp; duy trì, củng cố kết quả phổ cập giáo dục tiểu học; đảm bảo hiệu quả kiểm định chất lượng giáo dục, xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia**

*1.1. Rà soát, quy hoạch hợp lý mạng lưới trường, lớp đảm bảo thuận lợi cho học sinh đến trường.*

- Tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 19-NQ/TW ngày 25/10/2017 Hội nghị lần thứ VI Ban Chấp hành Trung ương khóa XII (Nghị quyết số 19/NQ-TW) và Nghị quyết số 08/NQ-CP ngày 24/01/2018 (Nghị quyết số 08/NQ-CP) về Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 19-NQ/TW. Triển khai rà soát, sắp xếp, tổ chức lại các cơ sở giáo dục phổ thông theo hướng dẫn tại Công văn số 3712/BGDĐT-CSVC ngày 24/8/2018.

- Thực hiện việc rà soát, quy hoạch mạng lưới trường, lớp đáp ứng nhu cầu học tập của học sinh, đảm bảo các yêu cầu, điều kiện nâng cao chất lượng giáo dục.

- Bảo đảm cơ sở vật chất trường học thực hiện hiệu quả nhiệm vụ năm học; đề xuất xây dựng mới 9 phòng học và 2 phòng chức năng ở dãy nhà B, sửa chữa, cải tạo phòng học, các phòng chức năng, bếp ăn, nhà vệ sinh, công trình nước sạch và mua sắm bổ sung các thiết bị dạy học còn thiếu.

*1.2. Duy trì, nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục tiểu học*

- Tiếp tục thực hiện Thông tư số 07/2016/TT-BGDĐT ngày 22/3/2016



Quy định về điều kiện bảo đảm và nội dung, quy trình, thủ tục kiểm tra công nhận đạt chuẩn phổ cập giáo dục, xóa mù chữ; Nghị định số 20/2014/NĐ-CP ngày 24/3/2014 về phổ cập giáo dục, xóa mù chữ.

- Tích cực, chủ động tham mưu với lãnh đạo chính quyền địa phương kiện toàn ban chỉ đạo phổ cập giáo dục, xóa mù chữ; xây dựng kế hoạch, tập trung mọi nguồn lực để củng cố, duy trì, nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục tiểu học và phấn đấu đạt chuẩn ở mức cao hơn.

*1.3. Đảm bảo hiệu quả kiểm định chất lượng giáo dục và xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia*

- Tiếp tục hoàn thiện hồ sơ, tự kiểm định chất lượng giáo dục theo quy định tại Thông tư số 17/2018/TT-BGDĐT ngày 22/8/2018.

- Làm tốt công tác tham mưu với các cấp ủy Đảng, chính quyền địa phương quan tâm, chỉ đạo tập trung các nguồn lực để xây dựng, nâng cao cả về số lượng và chất lượng nhằm đảm bảo hiệu quả kiểm định chất lượng giáo dục và phấn đấu đạt danh hiệu Trường đạt chuẩn quốc gia.

## **2. Thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học**

### *2.1. Chỉ đạo thực hiện chương trình, kế hoạch giáo dục*

a. Thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông đối với lớp 1:

- Xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường và tổ chức dạy học lớp 1 theo hướng dẫn Công văn số 3866/BGDĐT-GDTH ngày 26/8/2019 và các văn bản hướng dẫn chuyên môn được Bộ giáo dục ban hành. Trong đó tập trung vào các vấn đề cơ bản sau:

- Tổ chức thực hiện hiệu quả nội dung giáo dục theo Công văn số 3536/BGDĐT-GDTH ngày 19/8/2019, trong đó thực hiện tích hợp nội dung giáo dục địa phương vào dạy học các môn học, hoạt động trải nghiệm theo quy định của Chương trình GDPT 2018; Công văn số 3539/BGDĐT-GDTH ngày 19/8/2019 về hướng dẫn tổ chức dạy học Tin học và tổ chức hoạt động tin học ở cấp tiểu học; Công văn số 681/BGDĐT-GDTH ngày 5/3/2020 về hướng dẫn dạy học môn Tiếng Anh tự chọn lớp 1,2. Công văn số 1315/BGDĐT-GDTH ngày 16/4/2020 về hướng dẫn sinh hoạt chuyên môn thực hiện Chương trình GDPT cấp tiểu học; Thông tư số 27/2020/TT-BGDĐT ngày 04/9/2020 ban hành quy định đánh giá học sinh tiểu học.

*\* Các biện pháp:*

- Chỉ đạo đến các tổ chuyên môn cho giáo viên nghiên cứu kỹ nội dung

các môn học và hoạt động giáo dục bắt buộc theo quy định của Chương trình; các môn học tự chọn; các hoạt động củng cố; các hoạt động giáo dục đáp ứng nhu cầu, sở thích, năng khiếu của học sinh.

- Giáo viên phải chủ động xác định nội dung, hình thức tổ chức, phân bố thời lượng các nội dung dạy học trên cơ sở thực hiện đầy đủ nội dung, thời lượng các môn học bắt buộc theo quy định của chương trình.

b. Tổ chức thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông hiện hành:

Trên cơ sở chương trình giáo dục phổ thông hiện hành, kết hợp với sự chỉ đạo của phòng GD&ĐT, nhà trường xây dựng và thực hiện kế hoạch giáo dục theo định hướng phát triển phẩm chất, năng lực học sinh, cụ thể:

- Xây dựng kế hoạch giáo dục đảm bảo thực hiện đầy đủ nội dung các môn học và hoạt động giáo dục bắt buộc, lựa chọn nội dung giáo dục tự chọn và xây dựng các hoạt động giáo dục phù hợp với nhu cầu của học sinh và điều kiện của nhà trường, đảm bảo tính chủ động, linh hoạt trong việc xây dựng và thực hiện kế hoạch giáo dục dạy học 2 buổi/ngày; tuân thủ các nguyên tắc, phương pháp sư phạm nhằm phát huy tính tích cực, chủ động, tự giác phù hợp với lứa tuổi học sinh tiểu học.

- Điều chỉnh nội dung dạy học một cách hợp lý nhằm đáp ứng yêu cầu, mục tiêu giáo dục, phù hợp với đối tượng học sinh, đồng thời từng bước thực hiện đổi mới nội dung phương pháp dạy học theo hướng phát triển năng lực của học sinh trên nguyên tắc: đảm bảo yêu cầu chuẩn kiến thức, kỹ năng và phù hợp với điều kiện thực tế, không cắt xén cơ học mà tập trung vào đổi mới phương pháp dạy và học, đổi mới cách thức tổ chức các hoạt động giáo dục sao cho nhẹ nhàng, tự nhiên, hiệu quả nhằm phát huy tính tích cực, chủ động, sáng tạo của học sinh.

- Xây dựng kế hoạch giáo dục đảm bảo phân bổ hợp lý giữa các nội dung giáo dục, giúp học sinh hoàn thành nhiệm vụ học tập, yêu cầu cần đạt của chương trình; tạo điều kiện cho học sinh được học tập các môn học tự chọn và tham gia các hoạt động giáo dục nhằm thực hiện mục tiêu giáo dục toàn diện ở tiểu học.

- Thời khóa biểu cần được sắp xếp một cách khoa học, đảm bảo tỉ lệ hợp lý giữa các nội dung dạy học và hoạt động giáo dục, phân bổ hợp lý về thời lượng, thời điểm trong ngày học và tuần học phù hợp với tâm sinh lý lứa tuổi học sinh tiểu học.

- Tích cực, chủ động tham mưu chính quyền địa phương quan tâm đầu tư để đảm bảo tỉ lệ 01 phòng học/lớp, cơ sở vật chất, sĩ số học sinh/lớp theo quy định tại Điều lệ trường tiểu học; có đủ thiết bị dạy học tối thiểu theo quy định; đảm bảo tỉ lệ 1,5 giáo viên/lớp và cơ cấu giáo viên để dạy đủ các môn học và hoạt động giáo dục theo quy định.

- Xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường, kế hoạch dạy học môn học, hoạt động giáo dục phù hợp với điều kiện trên cơ sở bảo đảm mục tiêu, nội dung của chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học.

- Thực hiện nghiêm túc Chỉ thị số 2325/CT-BGDĐT ngày 28/6/2013 về việc chấn chỉnh tình trạng dạy học trước chương trình lớp 1; Chỉ thị số 5105/CT-BGDĐT ngày 03/11/2014 về việc chấn chỉnh tình trạng dạy thêm, học thêm đối với giáo dục tiểu học; công văn số 2449/BGDĐT-GDTH ngày 27/5/2016 về việc khắc phục tình trạng chạy trường, chạy lớp.

*\* Các biện pháp:*

- Ban giám hiệu phối hợp rà soát, đánh giá thực trạng, xác định nhu cầu giáo viên ở từng môn học, lớp học để đề xuất kế hoạch sắp xếp, bổ sung đội ngũ giáo viên đáp ứng yêu cầu thực hiện chương trình giáo dục phổ thông 2018.

- Chỉ đạo thư viện cập nhật sách, báo, tài liệu tham khảo phục vụ hiệu quả hoạt động giáo dục của nhà trường. Áp dụng mô hình “thư viện xanh”, “thư viện thân thiện”, phát triển văn hóa đọc... phù hợp điều kiện thực tế của nhà trường.

- Trang bị đầy đủ các loại sách cho giáo viên, đặc biệt là các loại tài liệu tham khảo phục vụ cho việc thực hiện chương trình GDPT 2018

- Hướng dẫn học sinh sử dụng sách, tài liệu tham khảo theo đúng hướng dẫn của Bộ GD&ĐT, sử dụng có hiệu quả sách và tài liệu của thư viện nhà trường;

- Phó hiệu trưởng chủ động tham mưu với hiệu trưởng kế hoạch phát triển đội ngũ, chọn lọc giáo viên có chất lượng cao, sẵn sàng tham gia tập huấn, xây dựng đội ngũ giáo viên nguồn phục vụ cho việc bồi dưỡng tiếp tục triển khai Chương trình giáo dục phổ thông 2018 đối với lớp 2.

- Chuẩn bị sẵn sàng cơ sở vật chất, chủ động có kế hoạch cụ thể nhằm sửa chữa, sắp xếp cơ sở vật chất, phòng học, phòng chức năng, thiết bị dạy học hiện có một cách hợp lý, nâng cao hiệu quả sử dụng.

c. Chỉ đạo dạy và học 2 buổi/ngày

- Chủ động rà soát, sắp xếp lại đội ngũ giáo viên đủ về số lượng theo định mức để tổ chức dạy học 2 buổi/ngày, đủ về thành phần để thực hiện dạy học các

môn học theo qui định của chương trình đảm bảo phù hợp với việc rà soát, sắp xếp, điều chỉnh lại một cách hợp lý hệ thống, quy mô trường, lớp, nhằm nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện; chủ động xây dựng kế hoạch dạy học 2 buổi/ngày thiết thực phù hợp với điều kiện của trường và thời lượng tối đa 7 tiết học văn hóa/ngày.

*\* Các biện pháp:*

- Sắp xếp thời khóa biểu khoa học, đảm bảo tỷ lệ hợp lý giữa các nội dung dạy học và hoạt động giáo dục, phân bổ hợp lý về thời lượng, thời điểm trong ngày học và tuần học phù hợp với tâm sinh lý lứa tuổi học sinh tiểu học.

- Nâng cao về số lượng và chất lượng dạy học 2 buổi/ngày; đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy học và quản lý giáo dục; tích cực và nâng cao hiệu quả trong công tác truyền thông.

- Giáo viên cần hướng dẫn học sinh tự học và tạo mọi điều kiện để học sinh hoàn thành bài học tại lớp, sử dụng có hiệu quả tài liệu bổ trợ, tuyệt đối không yêu cầu học sinh làm thêm bài tập ở nhà.

- Tăng cường các hoạt động thực hiện mục tiêu giáo dục toàn diện. Hoạt động ngoại khóa, hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp, câu lạc bộ ... được tổ chức linh hoạt theo khả năng và nhu cầu của học sinh.

- Tăng cường an ninh, an toàn trường học; chú trọng xây dựng môi trường văn hóa học đường ngày càng tốt đẹp, xây dựng cơ chế phối hợp giữa nhà trường - gia đình - xã hội trong giáo dục đạo đức, nhân cách cho học sinh.

- Chỉ đạo giáo viên lựa chọn nội dung, bố trí thời gian hợp lý hướng dẫn học sinh hoàn thành nội dung học tập trong giờ học trên lớp, sử dụng có hiệu quả các tài liệu bổ trợ, không giao bài tập về nhà cho học sinh.

- Động viên cha mẹ học sinh đầu tư, đóng góp nhân lực, trí lực, tài lực để thực hiện giáo dục toàn diện cho học sinh trong hoạt động tổ chức dạy học 2 buổi/ngày.

- Tổ chức bán trú với nội dung, hình thức phù hợp điều kiện của nhà trường, trên cơ sở thống nhất, tự nguyện của học sinh, cha mẹ học sinh và theo sự chỉ đạo, hướng dẫn của cơ quan quản lý cấp trên. Tăng cường kiểm tra vệ sinh, an toàn thực phẩm để đảm bảo sức khỏe học sinh.

*2.2 Đổi mới phương pháp, hình thức tổ chức dạy học và đánh giá học sinh tiểu học.*

a. Đổi mới phương pháp dạy học:

- Tiếp tục triển khai thực hiện Công văn số 4612/BGDĐT-GDTrH ngày 03/10/2017 hướng dẫn thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông hiện hành theo định hướng phát triển năng lực, phẩm chất học sinh, chỉ đạo thực hiện chương trình, kế hoạch giáo dục nghiêm túc, linh hoạt, sáng tạo.

- Tổ chức thực hiện nội dung dạy học theo hướng tiếp cận Chương trình giáo dục phổ thông 2018; đổi mới phương pháp, hình thức tổ chức dạy học và đánh giá học sinh; vận dụng phù hợp những thành tố tích cực của các mô hình, phương thức giáo dục tiên tiến nhằm nâng cao chất lượng, hiệu quả giáo dục.

- Tiếp tục thực hiện phương pháp “Bàn tay nặn bột” theo Công văn số 3535/BGDĐT-GDTH ngày 27/5/2013 của Bộ GDĐT; xây dựng, hoàn thiện các tiết dạy, bài dạy, chủ đề áp dụng phương pháp bàn tay nặn bột; tổ chức các giờ học cho học sinh tự thiết kế, thực hành các thí nghiệm với các vật liệu đơn giản, dễ thực hiện.

- Tiếp tục thực hiện dạy học Mĩ thuật theo phương pháp mới theo Công văn số 2070/BGDĐT-GDTH ngày 12/5/2016 của Bộ GDĐT.

- Tích cực chỉ đạo sinh hoạt chuyên môn theo tổ, cụm trường; chú trọng đổi mới nội dung và hình thức sinh hoạt chuyên môn thông qua hoạt động dự giờ, nghiên cứu bài học theo Công văn số 1315/BGDĐT-GDTH ngày 16/4/2020 và Công văn 1855/SGDĐT-GDPT về việc hướng dẫn sinh hoạt chuyên môn thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học.

- Chỉ đạo và tổ chức dạy lồng ghép các môn học: tài liệu Giáo dục ATGT, nếp sống thanh lịch văn minh, quyền trẻ em, phòng chống bạo lực học đường, những bài học đạo đức về Bác Hồ cho học sinh lớp 2,3,4,5 theo chỉ đạo của Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội và Bộ GDĐT. Thực hiện tốt kế hoạch phòng chống tai nạn thương tích, phòng chống đuối nước cho học sinh.

*\* Các biện pháp:*

- Trên cơ sở chương trình giáo dục phổ thông hiện hành, nhà trường giao quyền chủ động cho các tổ khối chuyên môn xây dựng và thực hiện kế hoạch giáo dục theo định hướng phát triển năng lực học sinh thông qua phê duyệt của hiệu trưởng.

- Phó hiệu trưởng chỉ đạo các tổ khối chuyên môn chủ động họp bàn rà soát chương trình, phân tích nhận xét bài dạy theo chuẩn kiến thức kỹ năng, đưa vào cái mới, điều chỉnh nội dung dạy học một cách linh hoạt đảm bảo tính vừa sức, hợp lí với đối tượng học sinh, phù hợp thời gian và điều kiện dạy học của nhà trường nhằm đáp ứng yêu cầu, mục tiêu giáo dục tiểu học.

- Động viên giáo viên từng bước thực hiện đổi mới phương pháp dạy học, đổi mới cách tổ chức các hoạt động giáo dục sao cho nhẹ nhàng, tự nhiên, hiệu quả,... nhằm phát huy tính tích cực, chủ động sáng tạo và phát triển năng lực của học sinh theo hướng dẫn tại Công văn số 4612/BGDĐT-GDTrH ngày 03/10/2017 của Bộ GDĐT.

- Khuyến khích giáo viên tham khảo những nội dung giáo dục tiên tiến của các mô hình giáo dục hiện đại để đưa vào kế hoạch giáo dục của lớp một cách phù hợp.

- Chỉ đạo tổ khối chuyên môn tiếp tục tổ chức trao đổi, chia sẻ kinh nghiệm về đổi mới phương pháp dạy học theo hướng phát huy phẩm chất, năng lực của học sinh thông qua việc họp khối chuyên môn bàn phương pháp giảng dạy và các hình thức tổ chức lớp học tự thể trên bài giảng, phân công giáo viên giảng dạy trên cơ sở xây dựng của tổ khối để cả khối cùng dự giờ sau đó tổ chức rút kinh nghiệm cho việc thực hiện giảng dạy của tất cả giáo viên trong khối đạt hiệu quả cao.

- Tiếp tục tổ chức và thực hiện đánh giá hiệu quả các chuyên đề đã được triển khai qua việc tổ chức các chuyên đề liên khối giúp giáo viên có thêm cơ hội học tập trao đổi kinh nghiệm nâng cao năng lực giảng dạy.

- Nhà trường tạo điều kiện và khuyến khích giáo viên tổ chức các giờ học cho học sinh thiết kế, thực hành các thí nghiệm với các vật liệu đơn giản, dễ thực hiện trong môi trường an toàn với sự quan sát hỗ trợ của thầy cô giúp các em thực hiện tốt việc tự khám phá kiến thức mới.

- Phát huy vai trò tích cực của học sinh trong việc chủ động sưu tầm thông tin để nâng cao chất lượng học tập và giúp cho học sinh có điều kiện tự quản trong hoạt động nhóm.

b. Tiếp tục thực hiện đổi mới đánh giá học sinh tiểu học

- Tiếp tục thực hiện đổi mới đánh giá học sinh theo Thông tư số 30/2014/TT-BGDĐT ngày 28/8/2014 và Thông tư số 22/2016/TT-BGDĐT ngày 22/9/2016 của Bộ trưởng Bộ GDĐT đối với học sinh lớp 2,3,4,5.

- Đối với học sinh lớp 1 thực hiện theo Chương trình giáo dục phổ thông 2018, được đánh giá theo Thông tư số 27/2020/TT-BGDĐT ngày 04/9/2020 dựa trên nguyên tắc: đánh giá học sinh thông qua đánh giá mức độ đạt được theo yêu cầu cần đạt và biểu hiện cụ thể về các thành phần năng lực của từng môn học, hoạt động giáo dục và những biểu hiện phẩm chất, năng lực của học sinh theo yêu cầu cần đạt của chương trình; coi trọng động viên khuyến khích sự cố gắng trong

học tập, rèn luyện của học sinh; giúp học sinh phát huy nhiều nhất khả năng, năng lực; đảm bảo kịp thời, công bằng khách quan; không so sánh học sinh này với học sinh khác, không tạo áp lực cho học sinh, giáo viên và cha mẹ học sinh.

- Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, phần mềm quản lí kết quả giáo dục và học tập của học sinh để giảm áp lực về hồ sơ, sổ sách, dành nhiều thời gian cho giáo viên quan tâm đến học sinh và đổi mới phương pháp dạy học.

- Thực hiện bàn giao chất lượng giáo dục cuối năm học một cách nghiêm túc, phù hợp với từng nhóm đối tượng, kiên quyết không để học sinh “ngồi nhầm lớp”. Thực hiện khen thưởng học sinh thực chất, đúng quy định; tránh tùy tiện, máy móc, khen tràn lan gây bức xúc cho cha mẹ học sinh và dư luận xã hội.

*\* Các biện pháp:*

- Phó hiệu trưởng hướng dẫn giáo viên căn cứ trên chuẩn kiến thức kỹ năng của mỗi bài, mỗi tiết để có những nhận xét đa dạng, không trùng lặp và căn cứ thực tế điểm mạnh, điểm yếu, điểm tiến bộ để có những nhận xét riêng biệt cho từng học sinh.

- Thường xuyên nhắc nhở giáo viên qua các buổi họp chuyên môn về việc tăng cường khen ngợi, động viên học sinh khi có những tiến bộ dù rất nhỏ để học sinh thấy được dù không đánh giá bằng điểm số nhưng thầy cô vẫn quan tâm theo dõi việc học của các em, từ đó các em luôn ý thức không chủ quan, lơ là trong học tập.

- Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, phần mềm quản lí kết quả giáo dục và học tập của học sinh để giảm áp lực về hồ sơ, sổ sách, không đặt nặng việc kiểm tra kế hoạch bài dạy hàng tuần trên văn bản, dành nhiều thời gian cho giáo viên quan tâm đến học sinh, khuyến khích giáo viên đưa ra sáng kiến về đổi mới phương pháp và hình thức tổ chức dạy học để tổ khối cùng trao đổi vận dụng.

- Nâng cao chất lượng ra đề kiểm tra định kỳ cho học sinh, tập trung đánh giá năng lực của học sinh, không chỉ đánh giá kết quả học tập của học sinh dựa trên các câu hỏi về kiến thức môn học mà cần đưa vào các nội dung liên quan đến thực tiễn cuộc sống.

c. Đa dạng hóa các hình thức tổ chức dạy học, gắn giáo dục nhà trường với thực tiễn cuộc sống:

- Lồng ghép, tích hợp giáo dục đạo đức, xây dựng thói quen hình thành nhân cách; tăng cường giáo dục pháp luật; giáo dục nhận thức về quyền của trẻ

em; bình đẳng giới; phòng chống tai nạn thương tích; phòng chống HIV/AIDS vào các môn học: tập đọc, đạo đức, lịch sử, địa lý, khoa học, TNXH.

- Chú trọng giáo dục kỹ năng sống; thực hiện tốt công tác chăm sóc sức khỏe và y tế trường học; tuyên truyền, giáo dục chủ quyền quốc gia về biên giới, biển đảo; bảo vệ môi trường; bảo tồn thiên nhiên; ứng phó với biến đổi khí hậu, phòng tránh và giảm nhẹ thiên tai, giáo dục an toàn giao thông thông qua dạy các môn học.

### *2.3. Nâng cao chất lượng dạy học Ngoại ngữ và Tin học*

#### *a. Dạy học Ngoại ngữ (tiếng Anh):*

- Triển khai Chương trình môn Tiếng Anh tự chọn lớp 1 đảm bảo các yêu cầu được quy định trong Chương trình GDPT 2018 và Công văn 681/BGDĐT-GDTH ngày 04/3/2020. Khi triển khai thực hiện chú ý đến: điều kiện về cơ sở vật chất, đội ngũ giáo viên phục vụ dạy và học; sự tự nguyện tham gia của học sinh, thực hiện kiểm tra đánh giá theo quy định; đảm bảo tính chất làm quen của chương trình; tạo hứng thú, sự yêu thích môn học và không gây quá tải cho học sinh.

- Tiếp tục thực hiện chương trình Tiếng Anh làm quen ở lớp 2 theo kế hoạch của nhà trường, có những giải pháp tiếp cận Chương trình môn Tiếng Anh tự chọn lớp 1 và lớp 2 trong chương trình GDPT 2018 một cách linh hoạt, phù hợp.

- Tiếp tục triển khai Chương trình thí điểm tiếng Anh cấp tiểu học ban hành kèm theo Quyết định số 3321/QĐ-BGDĐT của Bộ trưởng Bộ GDĐT ngày 12/8/2010; Công văn số 4329/BGDĐT-GDTH ngày 27/6/2013 của Bộ GDĐT về việc chấn chỉnh việc sử dụng SGK, tài liệu dạy Tiếng Anh tiểu học và các văn bản khác của Bộ GD&ĐT.

#### *\* Các biện pháp:*

- Xây dựng, phát triển môi trường học và sử dụng ngoại ngữ, phát động phong trào giáo viên cùng học tiếng Anh với học sinh, giáo viên sử dụng thành thạo các thiết bị hỗ trợ việc dạy học như giáo án điện tử, bảng tương tác, ... giúp nâng cao hiệu quả giờ dạy.

- Tổ chức dạy tiếng Anh 4 tiết/tuần cho học sinh lớp 3, 4, 5 và để đảm bảo điều kiện về giáo viên, nhà trường hợp đồng với Trung tâm ngoại ngữ Smart giảng dạy Tiếng Anh 02 tiết/tuần/lớp, trong đó 01 tiết giáo viên bản ngữ và 01 tiết giáo viên người Việt, riêng tiếng Anh lớp 1 giáo viên người Việt dạy 2 tiết/tuần.



- Yêu cầu giáo viên bản ngữ phải đảm bảo chất lượng soạn giảng giáo án trước khi lên lớp; thực hiện ngày càng hiệu quả hoạt động trợ giảng trong tiết dạy có giáo viên bản ngữ.

- Thường xuyên dự giờ, dự họp với tổ chuyên môn tiếng Anh, giúp giáo viên giải quyết vướng mắc khó khăn trong giảng dạy và trong việc đánh giá nhận xét học sinh; chú trọng thực hiện đánh giá thường xuyên; bài kiểm tra định kỳ cần đánh giá đủ cả 4 kỹ năng nghe, nói, đọc, viết.

- Tạo điều kiện để giáo viên được học tập bồi dưỡng nâng cao năng lực ngôn ngữ và phương pháp dạy học học sinh tiểu học.

- Tăng cường cơ sở vật chất phục vụ dạy, học ngoại ngữ. Đảm bảo điều kiện tối thiểu về cơ sở vật chất theo qui định.

- Tổ chức dạy làm quen tiếng Anh cho học sinh lớp 1, 2 trên tinh thần tự nguyện tham gia của cha mẹ học sinh và học sinh.

- Tăng cường môi trường sử dụng tiếng Anh cho giáo viên và học sinh; phối hợp với Trung tâm Anh ngữ tổ chức thi rung chuông vàng, hội thi hùng biện tiếng Anh, sáng tác truyện, hát, kể chuyện bằng tiếng Anh; tạo các sân chơi, giao lưu tiếng Anh; khuyến khích học sinh đọc sách, truyện tiếng Anh; phát động phong trào giáo viên các môn học khác tham gia cùng học tiếng Anh với học sinh.

- Ban Giám hiệu chỉ đạo cho giáo viên tiếng Anh thiết kế đề kiểm tra tiếng Anh theo chuẩn Quốc tế và theo chỉ đạo của ngành.

b. Dạy học môn Tin học và tổ chức hoạt động giáo dục tin học:

- Tiếp tục đẩy mạnh tổ chức dạy học môn Tin học tự chọn, thực hiện có hiệu quả việc xây dựng kế hoạch giáo dục môn học; đổi mới phương pháp, hình thức tổ chức dạy học theo “Hướng dẫn thực hiện chương trình GDPT hiện hành theo định hướng phát triển năng lực và phẩm chất học sinh” tại Công văn số 4612/BGDĐT-GDTrH ngày 03/10/2017 của Bộ GD&ĐT. Có kế hoạch bồi dưỡng nâng cao năng lực chuyên môn, nghiệp vụ cho giáo viên Tin học, tăng cường đầu tư nâng cấp thiết bị dạy học để từng bước nâng cao chất lượng dạy học môn Tin học.

\* *Các biện pháp:*

- Tham mưu với cơ quan có thẩm quyền xây dựng đề án, kế hoạch chuẩn bị tốt điều kiện cơ sở vật chất, thiết bị dạy học, phát triển đội ngũ giáo viên đủ về số lượng, đảm bảo được tập huấn, bồi dưỡng theo quy định, từng

bước được chuẩn hóa để tổ chức dạy học Tin học theo chương trình GDPT 2018 từ năm học 2022-2023.

- Tăng cường điều kiện đảm bảo về cơ sở vật chất, đội ngũ giáo viên; từng bước nâng cao chất lượng dạy học môn Tin học. Cập nhật thường xuyên phần mềm, hệ điều hành, nâng cao chất lượng dạy tin học đáp ứng chuẩn quốc tế.

*2.4. Thực hiện giáo dục đối với trẻ khuyết tật, trẻ em có hoàn cảnh khó khăn và tăng cường dạy tiếng Việt cho trẻ em dân tộc thiểu số.*

a. Đối với trẻ khuyết tật:

- Căn cứ vào Kế hoạch giáo dục người khuyết tật giai đoạn 2018-2020 của ngành Giáo dục ban hành kèm theo Quyết định số 338/QĐ-BGDĐT ngày 30/01/2018; Kế hoạch thực hiện “Đề án Hỗ trợ trẻ em khuyết tật tiếp cận các dịch vụ bảo vệ, chăm sóc, giáo dục tại cộng đồng giai đoạn 2018-2025” ban hành kèm theo Quyết định số 1463/QĐ-BGDĐT ngày 28/6/2019; Thông tư 03/2018/TT-BGDĐT ngày 29/01/2018 Quy định về giáo dục hòa nhập đối với người khuyết tật; Thông tư số 15/2019/TT-BGDĐT ngày 30/8/2019 ban hành Quy định chuẩn quốc gia về ngôn ngữ kí hiệu cho người khuyết tật và Thông tư số 15/2020/TT-BGDĐT ngày 29/6/2020 ban hành quy định Chuẩn quốc gia về ngôn ngữ kí hiệu cho người khuyết tật, nhà trường xây dựng và triển khai thực hiện Kế hoạch giáo dục học sinh học hòa nhập ở các khối lớp nhằm nâng cao chất lượng giáo dục đối với trẻ khuyết tật.

*\* Các biện pháp:*

- Bảo đảm các điều kiện để trẻ em khuyết tật được tiếp cận với giáo dục, tăng cường giáo dục hòa nhập; tăng cường tuyên truyền trong đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên về vấn đề giáo dục hòa nhập, trong đó học sinh học hòa nhập được học tập và đánh giá theo kế hoạch giáo dục cá nhân; tùy theo dạng tật, mức độ khuyết tật mà học sinh được miễn một phần, một số nội dung, một số môn học với mục tiêu giúp học sinh khuyết tật được tương tác cùng bạn bè, các em hòa nhập và yêu cuộc sống.

- Tham mưu với các cấp có thẩm quyền để thực hiện đầy đủ các chính sách đối với giáo viên trực tiếp giảng dạy học sinh khuyết tật theo phương thức giáo dục hòa nhập và đối với các cơ sở giáo dục có học sinh khuyết tật học hòa nhập.

- Hướng dẫn giáo viên lập kế hoạch và thực hiện kế hoạch giáo dục cá

nhân phù hợp với nhu cầu và khả năng của 17 học sinh khuyết tật đang theo học hòa nhập tại trường. Tạo điều kiện để trẻ khuyết tật được học tập bình đẳng và hòa nhập cộng đồng.

- Hướng dẫn giáo viên tổ chức dạy học, chăm sóc giáo dục và cập nhật đánh giá cho học sinh khuyết tật học hòa nhập theo đúng năng lực của các em và đảm bảo cả về tâm lý lẫn thể chất.

b. Đối với trẻ em lang thang cơ nhỡ

- Thực hiện Thông tư số 39/2009/TT-BGDĐT ngày 19/12/2009 của Bộ GDĐT ban hành quy định giáo dục hòa nhập cho trẻ em có hoàn cảnh khó khăn. Nội dung học tập cần tập trung vào các môn Tiếng Việt, Toán nhằm rèn kỹ năng đọc, viết và tính toán cho học sinh. Đánh giá và xếp loại học sinh có hoàn cảnh khó khăn cần căn cứ vào mức độ đạt được so với nội dung và yêu cầu đã được điều chỉnh theo quy định tại Thông tư số 39/2009/TT-BGDĐT của Bộ GD&ĐT.

*\* Các biện pháp:*

Phối hợp tốt với chính quyền địa phương, Ban đại diện cha mẹ học sinh trong các hoạt động giáo dục, giúp đỡ học sinh có hoàn cảnh khó khăn, tạo điều kiện cho các em có hoàn cảnh khó khăn được học tập, tham gia tất cả các hoạt động của trường.

*2.5. Tổ chức các hoạt động tập thể, hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp; xây dựng, phát triển thư viện trường tiểu học đáp ứng nhu cầu đổi mới giáo dục phổ thông theo hướng tiếp cận năng lực cho học sinh.*

- Chủ động xây dựng và quản lý tốt môi trường giáo dục thân thiện, lành mạnh, dân chủ, an toàn, chất lượng và bình đẳng.

- Tăng cường tổ chức các hoạt động tập thể, hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp, hoạt động ngoại khóa theo hướng tổ chức hoạt động trải nghiệm theo Công văn 3536/BGDĐT-GDTH ngày 19/8/2019; tập trung vào các hoạt động giáo dục đạo đức, lối sống cho học sinh, giáo dục giá trị sống, kỹ năng sống, kỹ năng tự bảo vệ bản thân tránh bị xâm hại, bạo lực, ý thức giữ gìn môi trường xanh - sạch - đẹp.

- Thực hiện tốt giáo dục thực hành tâm lý học đường cho học sinh, làm tốt công tác chăm sóc sức khỏe và làm quen với một số nghề truyền thống ở địa phương và tích hợp vào dạy học các môn học, hoạt động trải nghiệm theo Công văn 3536/ BGDĐT-GDTH ngày 19/8/2019.

- Tăng cường công tác tuyên truyền phổ biến giáo dục pháp luật trong nhà trường, thực hiện Nghị quyết số 12/NG-CP ngày 19/02/2019 của Chính phủ về tăng cường bảo đảm trật tự an toàn giao thông và chống ùn tắc giao thông giai đoạn 2019-2021, đưa nội dung giáo dục pháp luật về bảo đảm trật tự trật tự, an toàn giao thông và văn hóa giao thông vào trong chương trình chính khóa dưới hình thức tích hợp vào nội dung một số môn học và hoạt động giáo dục.

- Nghiên cứu, vận dụng triển khai mô hình thư viện thân thiện phù hợp với điều kiện thực tế của nhà trường một cách linh hoạt và hiệu quả theo Công văn số 430/BGDĐT-GDTH ngày 30/01/2019 nhằm hình thành thói quen đọc sách, ý thức tự học, tự nghiên cứu và phát triển ngôn ngữ tiếng Việt cho học sinh tiểu học.

- Sắp xếp bố trí nhân viên thư viện đúng chuyên môn làm công tác thiết lập và vận hành thư viện; tăng cường tập huấn, bồi dưỡng nâng cao năng lực cho giáo viên và nhân viên thư viện về công tác tổ chức hoạt động đọc cho học sinh; dành thời lượng phù hợp cho tiết đọc thư viện; đầu tư cơ sở vật chất, phương tiện kỹ thuật, học liệu và ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lý và tổ chức hoạt động thư viện; huy động sự tham gia của phụ huynh và cộng đồng trong quá trình tổ chức hoạt động nhằm góp phần xây dựng văn hóa đọc trong nhà trường và cộng đồng.

## *2.6. Đổi mới công tác quản lý và phát triển đội ngũ giáo viên, cán bộ quản lý*

### *a. Đổi mới công tác quản lý giáo dục tiểu học*

- Thực hiện nghiêm túc Chỉ thị số 1737/CT-BGDĐT ngày 07/5/2018 về việc tăng cường công tác quản lý và nâng cao đạo đức nhà giáo.

- Tiếp tục đổi mới công tác quản lý, thực hiện đúng các quy định về quản lý tài chính trong nhà trường; các quy định tại Công văn số 2687/SGDĐT-KHTC ngày 25/8/2020 về việc thực hiện chỉ đạo điều hành giá và thực hiện các khoản thu trong lĩnh vực giáo dục trong năm học 2020-2021; Thông tư số 16/2018/TT-BGDĐT ngày 03/8/2018 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT ban hành quy định về việc tài trợ cho các cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân.

- Thực hiện Quy chế công khai theo Thông tư số 36/2017/TT-BGDĐT ngày 28/12/2017 của Bộ trưởng Bộ GDĐT, thực hiện nghiêm túc chế độ báo cáo định kỳ và đột xuất.

### *\* Các biện pháp:*

- Ban giám hiệu thống nhất thực hiện việc kiểm tra hồ sơ sổ sách, kế hoạch bài dạy của giáo viên qua việc ứng dụng công nghệ thông tin trong quản

lí, quán triệt thực hiện Chỉ thị 138/CT-BGDĐT ngày 18 tháng 1 năm 2019 về việc chấn chỉnh tình trạng lạm dụng hồ sơ, sổ sách trong nhà trường để giáo viên có nhiều thời gian tập trung vào nhiệm vụ đổi mới hoạt động chuyên môn nghiệp vụ.

- Tiếp tục thực hiện việc giao quyền chủ động cho giáo viên trong việc “chủ động cụ thể hóa phân phối chương trình học tập của học sinh phù hợp với từng lớp học cụ thể, đảm bảo yêu cầu giáo dục học sinh tiểu học và yêu cầu nhiệm vụ quy định trong chương trình tiểu học”

- Chủ động thực hiện và chỉ đạo tăng cường đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy, học; bồi dưỡng giáo viên và cán bộ quản lý, xây dựng và triển khai các phần mềm quản lý, kết nối liên thông dữ liệu với phần mềm cơ sở dữ liệu ngành.

#### b. Phát triển đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý

- Phát triển đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục đủ về số lượng, hợp lí về cơ cấu và đáp ứng yêu cầu về chất lượng, chuẩn bị tốt nguồn nhân lực cho việc triển khai chương trình giáo dục phổ thông 2018 cấp tiểu học.

- Triển khai công tác bồi dưỡng giáo viên theo Chương trình bồi dưỡng thường xuyên giáo viên tiểu học ban hành theo Thông tư số 32/2011/TT-BGDĐT ngày 08/8/2011 và Quy chế bồi dưỡng thường xuyên giáo viên tiểu học ban hành theo Thông tư số 26/2012/TT-BGDĐT.

#### *\* Các biện pháp:*

- Tiếp tục rà soát, đánh giá đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên theo chuẩn hiệu trưởng, chuẩn nghề nghiệp giáo viên tiểu học, trên cơ sở đó xây dựng và thực hiện kế hoạch bồi dưỡng nâng cao năng lực triển khai các nhiệm vụ cho giáo viên đáp ứng yêu cầu của vị trí việc làm.

- Thực hiện tốt các chính sách phát triển đội ngũ: thăng hạng chức danh nghề nghiệp, chế độ tiền lương và các phụ cấp theo lương, trợ cấp khác; đánh giá, khen thưởng nhằm nâng cao đời sống, tạo động lực cho đội ngũ nhà giáo chuyên tâm với nghề.

- Thực hiện tốt quy chế dân chủ, nâng cao vai trò, trách nhiệm, lương tâm, đạo đức nhà giáo; mỗi thầy giáo, cô giáo phải thực sự là tấm gương sáng cho học sinh noi theo; Kiên quyết “*nói không với tiêu cực và bệnh thành tích trong giáo dục*”.

2.7. *Tổ chức tập huấn, bồi dưỡng có hiệu quả cho đội ngũ giáo viên, cán bộ quản lý về chương trình giáo dục phổ thông 2018, đặc biệt đối với đội ngũ giáo viên lớp 2 năm học 2021-2022*

- Xây dựng kế hoạch phù hợp với điều kiện nhà trường, triển khai tập huấn cho giáo viên thực hiện chương trình GDPT 2018. Phối hợp chặt chẽ với phòng GD bồi dưỡng giáo viên đáp ứng yêu cầu trong tình hình mới, chọn đội ngũ giáo viên cốt cán đảm bảo số lượng và chất lượng để thực hiện kế hoạch bồi dưỡng giáo viên và ưu tiên cho giáo viên dạy khối lớp 2 vì đây là khối lớp sẽ thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018 từ năm học 2021-2022.

*\* Biện pháp:*

Tổ chức sinh hoạt chuyên môn và hướng dẫn giáo viên xây dựng kế hoạch cá nhân, kịp thời phát hiện thuận lợi, khó khăn và đề xuất những biện pháp giải quyết khó khăn về chuyên môn, nghiệp vụ khi thực hiện chương trình, sách giáo khoa mới.

### **3. Công tác kiểm tra**

- + Kiểm tra toàn diện: 18 giáo viên, nhân viên. Tỷ lệ: 30,25%
- + Kiểm tra thực hiện quy chế chấm chữa: 48 giáo viên. Tỷ lệ: 100%
- + Kiểm tra giáo án, hồ sơ, sổ sách: 48 giáo viên. Tỷ lệ: 100%; 9 lần/năm
- + Dự giờ của hiệu trưởng: 48 giáo viên. Tỷ lệ: 100%; 48 tiết
- + Dự giờ của phó HT chuyên môn: 48 giáo viên. Tỷ lệ: 100 %; 70 tiết
- + Dự giờ của phó HT cơ sở vật chất: 48 giáo viên. Tỷ lệ: 100%; 60 tiết

### **III. Đẩy mạnh công tác truyền thông về giáo dục tiểu học**

- Nâng cao hiệu quả công tác truyền thông về tổ chức thực hiện chương trình GDPT 2018, chủ động tham mưu, đẩy mạnh công tác truyền thông về giáo dục và đào tạo, tạo sự chuyển biến sâu sắc về nhận thức và hành động, sự đồng thuận của các tầng lớp nhân dân đối với sự nghiệp đổi mới giáo dục và đào tạo, đặc biệt là việc triển khai đổi mới chương trình, sách giáo khoa mà trọng tâm là thực hiện đối với lớp 1 và công tác chuẩn bị đối với lớp 2 từ năm học 2021-2022.

- Tiếp tục đẩy mạnh công tác truyền thông, tuyên truyền các chủ trương chính sách mới về giáo dục và đào tạo; chủ động xử lý các vấn đề về truyền thông, nâng cao việc phân tích và xử lý thông tin, đáp ứng yêu cầu truyền thông của ngành. Tiếp tục tăng cường truyền thông nội bộ, bảo đảm các chủ trương đổi mới, quy định của ngành đến từng cán bộ, giáo viên, người lao động trong nhà trường.

- Đội ngũ nhà giáo, cán bộ quản lý giáo dục chủ động viết và đưa tin, bài về các hoạt động của ngành, tập trung vào các tin bài về việc chuẩn bị các điều kiện thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018 nhất là các gương người tốt, việc tốt, các điển hình tiên tiến của cấp học để khích lệ các thầy cô giáo, các em học sinh phấn đấu, vươn lên, tạo sức lan tỏa sâu rộng trong cộng đồng.

### C. ĐĂNG KÝ THỰC HIỆN CHỈ TIÊU KẾ HOẠCH

1. Đánh giá kết quả học tập các môn học đối với lớp 1 (theo TT27/2020/TT- BGDDĐT):

TT	Môn học	TS HS được đánh giá	Hoàn thành Tốt		Hoàn thành		Chưa hoàn thành	
			Số lượng	Tỷ lệ	Số lượng	Tỷ lệ	Số lượng	Tỷ lệ
1	Tiếng Việt	393	149	37,9	234	59,6	10	2,5
2	Toán	393	152	38,7	232	59,0	9	2,3
3	Đạo đức	393	168	42,7	225	57,3	0	
4	Tự nhiên và Xã hội	393	168	42,7	225	57,3	0	
5	Âm nhạc	393	157	39,9	236	60,1	0	
6	Mĩ thuật	393	157	39,9	233	59,3	3	0,8
7	Thể dục	393	168	42,7	220	56,0	5	1,3
8	Hoạt động trải nghiệm	393	168	42,7	225	57,3	0	

### 2. Đánh giá về phẩm chất năng lực

#### a. Những phẩm chất chủ yếu

Nội dung phẩm chất	TS HS được đánh giá	Xếp loại					
		Tốt		Đạt		Cần cố gắng	
		SL	%	SL	%	SL	%
Yêu nước	393	388	98,8	5	1,2	0	
Nhân ái	393	358	91,1	35	8,9	0	
Chăm chỉ	393	319	81,2	74	18,8	0	
Trung thực	393	371	94,4	22	5,6	0	
Trách nhiệm	393	326	83	67	17	0	

**b. Những năng lực cốt lõi:**

\* Những năng lực chung

Nội dung phẩm chất	TS HS được đánh giá	Xếp loại					
		Tốt		Đạt		Cần cố gắng	
		SL	%	SL	%	SL	%
Tự chủ và tự học	393	322	81,9	69	17,6	02	0,5
Giao tiếp và hợp tác	393	321	81,7	69	17,5	03	0,8
Giải quyết vấn đề và sáng tạo	393	311	79,1	79	20,1	03	0,8

\* Những năng lực đặc thù

Nội dung phẩm chất	TS HS được đánh giá	Xếp loại					
		Tốt		Đạt		Cần cố gắng	
		SL	%	SL	%	SL	%
Ngôn ngữ	393	271	69,0	112	28,5	10	2,5
Tính toán	393	284	72,3	100	25,4	9	2,3
Khoa học	393	230	58,5	158	40,3	5	1,2
Công nghệ	393	230	58,5	158	40,3	5	1,2
Tin học	393	240	61,1	148	37,7	5	1,2
Thẩm mỹ	393	282	71,8	108	27,5	3	0,7
Thể chất	393	277	70,5	111	28,3	5	1,2

**2. Tổng hợp kết quả đánh giá giáo dục đối với lớp 1**

TS số	TS HS được đánh giá	Hoàn thành xuất sắc		Hoàn thành tốt		Hoàn thành		Chưa hoàn thành	
		Số lượng	Tỷ lệ	Số lượng	Tỷ lệ	Số lượng	Tỷ lệ	Số lượng	Tỷ lệ
393	393	136	34,6%	176	45,0%	66	16,8%	15	3,8%

**4. Đánh giá kết quả học tập các môn học đối với lớp 2,3,4,5**



TT	Môn học	TS HS được đánh giá	Hoàn thành Tốt		hoàn thành		Chưa hoàn thành	
			Số lượng	Tỷ lệ	Số lượng	Tỷ lệ	Số lượng	Tỷ lệ
1	Tiếng Việt	1649	676	41,0	958	58,1	15	0,9
2	Toán	1649	709	43,0	927	56,2	13	0,8
3	Đạo đức	1649	906	54,9	743	45,1	0	
4	Tự nhiên và Xã hội	963	539	56,0	424	44,0	0	
5	Khoa học	686	411	59,9	275	40,1	0	
6	Lịch sử và Địa lý	686	391	57,0	295	43,0	0	
7	Âm nhạc	1649	692	42,0	957	58,0	0	
8	Mĩ thuật	1649	659	40,0	983	59,6	7	0,4
9	Kỹ thuật, Thủ công	1649	873	52,9	776	47,1	0	
10	Thể dục	1649	791	48,0	846	51,3	12	0,7
11	Ngoại ngữ	1251	550	44,0	701	56,0	0	
12	Tin học	1251	587	46,9	664	53,1	0	

#### 4.1. Đánh giá về Phẩm chất:

Khối	TS HS được đánh giá	Chăm học, chăm làm						Tự tin, trách nhiệm					
		Tốt		Đạt		Cần cố gắng		Tốt		Đạt		Cần cố gắng	
		SL	%	SL	%	SL	%	SL	%	SL	%	SL	%
2	398	250	62,8	148	37,2	0		219	55,0	179	45,0	0	
3	565	306	54,2	259	45,8	0		315	55,7	250	44,3	0	
4	386	231	59,8	155	40,2	0		256	66,3	130	33,7	0	
5	300	235	78,3	65	21,7	0		243	81,0	57	19,0	0	
<b>Tổng</b>	<b>1649</b>	<b>1022</b>	<b>62,0</b>	<b>627</b>	<b>38,0</b>	<b>0</b>		<b>1033</b>	<b>62,6</b>	<b>616</b>	<b>37,4</b>	<b>0</b>	

Khối	TS HS được đánh giá	Trung thực, kỉ luật						Đoàn kết, yêu thương					
		Tốt		Đạt		Cần cố gắng		Tốt		Đạt		Cần cố gắng	
		SL	%	SL	%	SL	%	SL	%	SL	%	SL	%
2	398	258	64,8	140	35,2	0		258	64,8	140	35,2	0	
3	565	381	67,4	184	32,6	0		448	79,3	117	20,7	0	
4	386	301	78,0	85	22,0	0		328	85,0	58	15,0	0	
5	300	260	86,7	40	13,3	0		254	84,7	46	15,3	0	
<b>Tổng</b>	<b>1649</b>	<b>1200</b>	<b>72,8</b>	<b>449</b>	<b>27,2</b>	<b>0</b>		<b>1288</b>	<b>78,1</b>	<b>361</b>	<b>21,9</b>	<b>0</b>	

#### 4.2 Đánh giá về Năng lực:

Khối	TS HS được đánh giá	Tự phục vụ, tự quản						Hợp tác						Tự học và giải quyết vấn đề					
		Tốt		Đạt		Cần cố gắng		Tốt		Đạt		Cần cố gắng		Tốt		Đạt		Cần cố gắng	
		SL	%	SL	%	SL	%	SL	%	SL	%	SL	%	SL	%	SL	%	SL	%
2	398	222	55,8	176	44,2	0		246	61,8	152	38,2	0		238	59,8	160	40,2	0	
3	565	320	56,6	245	43,4	0		318	56,3	247	43,7	0		307	54,3	258	45,7	0	
4	386	281	72,8	105	27,2	0		266	68,9	120	31,1	0		237	61,4	149	38,6	0	
5	300	240	80,0	60	20,0	0		240	80,0	60	20,0	0		229	76,3	71	23,7	0	
<b>Tổng</b>	<b>1649</b>	<b>1063</b>	<b>64,5</b>	<b>586</b>	<b>35,5</b>	<b>0</b>		<b>1070</b>	<b>64,9</b>	<b>579</b>	<b>35,1</b>	<b>0</b>		<b>1011</b>	<b>61,3</b>	<b>638</b>	<b>38,7</b>	<b>0</b>	

#### 5. Khen thưởng học sinh cuối năm học:

##### \* Lớp 1

Khối lớp	Tổng số HS	Danh hiệu học sinh xuất sắc		Danh hiệu học sinh tiêu biểu	
		Số lượng	Tỷ lệ	Số lượng	Tỷ lệ

##### \* Lớp 2,3,4,5

	Tổng số HS	Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ học tập	
		Số lượng	Tỷ lệ
Khối 2	398	155	38,9%
Khối 3	565	217	38,4%
Khối 4	386	143	37,0%
Khối 5	300	119	39,7%
<b>Tổng chung</b>	<b>1649</b>	<b>622</b>	<b>38,4%</b>

#### 6. Kết quả các kỳ thi, giao lưu và một số hoạt động khác:

Xếp loại	Khối									
	Khối 1		Khối 2		Khối 3		Khối 4		Khối 5	
	SL	%	SL	%	SL	%	SL	%	SL	%
HS lớp 5 đạt giải OLIMPIC Tiếng Anh cấp quận.									21	7,0
HS lớp 5 đạt giải OLIMPIC Tiếng Anh cấp TP									03	1,0
Chi đội mạnh					10	100	7	100	6	100
Lớp học thân thiện, học sinh tích cực	7	100	7	100	10	100	7	100	6	100
Lớp vở sạch chữ đẹp	7	100	7	100	10	100	7	100	6	100

### 7. Công tác phổ cập giáo dục và xóa mù chữ:

- Tỷ lệ huy động trẻ 6 tuổi vào lớp 1: số lượng: 1023; tỷ lệ: 100%
- Tỷ lệ trẻ 11 tuổi hoàn thành chương trình tiểu học: số lượng: 487; tỷ lệ: 100%
- Tỷ lệ trẻ 14 tuổi hoàn thành chương trình tiểu học: số lượng: 0.
- Đăng ký hoàn thành PCGD tiểu học: Mức độ III.
- Đăng ký đạt chuẩn Xóa mù chữ: Mức độ II.

**8. Đăng ký xếp loại giáo viên, tính cả giáo viên hợp đồng, GV dự trữ** (theo Quyết định số 20/2018/ QĐ- BGD & ĐT, ngày 22/8/2018 Ban hành quy định Chuẩn nghề nghiệp giáo viên cơ sở giáo dục phổ thông):

TS GV		Tốt		Khá		Đạt		Chưa đạt	
BC	HD	SL	%	SL	%	SL	%	SL	%
53	3	8	15,1	20	37,7	8	15,1	17	32,1

**9. Đăng ký xếp loại cán bộ quản lý, giáo viên và nhân viên** (theo Quyết định số 2506-QĐ/QU, ngày 8/6/2018 của Quận ủy Hà Đông về việc ban hành Quy định khung tiêu chí đánh giá hàng tháng đối với cán bộ, công chức, lao động hợp đồng trong hệ thống chính trị quận Hà Đông:

<i>TS cán bộ quản lý, GV, nhân viên</i>	<i>HT XS (A)</i>		<i>HT Tốt (B)</i>		<i>HT nhiệm vụ (C)</i>		<i>Không HT nhiệm vụ (D)</i>	
	<b>SL</b>	<b>%</b>	<b>SL</b>	<b>%</b>	<b>SL</b>	<b>%</b>	<b>SL</b>	<b>%</b>
Cán bộ quản lý	1	33,3	2	66,7	0		0	
Giáo viên	11	20,1	42	79,9	0		0	
Nhân viên	1	16,7	5	83,3	0		0	

**10. Đăng ký xếp loại cán bộ quản lý (theo Thông tư số 14/2018/TT-BGDĐT ngày 20/7/2018 Thông tư về Ban Hành quy định chuẩn Hiệu trưởng cơ sở Giáo dục phổ thông).**

Cán bộ quản lý	Tốt	Khá	Đạt
Hiệu trưởng		1	
Phó hiệu trưởng		2	

**11. Đăng ký danh hiệu thi đua:**

<b>1. Đối với tập thể</b>	
Đơn vị nhà trường	Tập thể Lao động Tiên Tiến
<b>2. Đối với cá nhân</b>	
- Giáo viên dạy giỏi các cấp	+ Cấp trường: SL: 40 tỷ lệ: 76,0% + Cấp quận: SL: 02 tỷ lệ: 3,8% + Cấp TP: SL: 0 tỷ lệ: 0%
- Lao động Tiên tiến:	SL: 62 tỷ lệ: 100%
- Chiến sỹ thi đua Cấp cơ sở:	SL: 9 tỷ lệ: 15,3%
- Chiến sỹ thi đua Cấp TP:	SL: 0

**D. KẾ HOẠCH CỤ THỂ:**

Tháng 8/2020

<b>Thời gian Tháng/năm</b>	<b>Nội dung công tác</b>	<b>Người thực hiện</b>
20/8	Họp hội đồng sư phạm	BGH,GV,NV
	Họp tổ trưởng tổ chuyên môn	BGH, TTCM
21/8	Bồi dưỡng chính trị cho CB,GV,NV	Giảng viên ĐHSP HN
	Chuyên đề: + Dạy kiến thức thông qua tổ chức trò chơi. + Tổ chức một số hoạt động khởi động cho học sinh	TT tổ 4
24/8	Chuyên đề: + Ứng dụng CNTT trong dạy học + Học quy chế chuyên môn	GV tin học PHT phụ trách CM
	Ôn tập cho học sinh rèn luyện lại trong hè	GV khối 1,2,3,4
25/8	Chuyên đề: Kỹ năng kiềm chế cảm xúc bản thân và kỹ năng giao tiếp với phụ huynh	Giảng viên ĐHSP HN
	Ôn tập cho học sinh rèn luyện lại trong hè	GV khối 1,2,3,4
	Duyệt chỉ tiêu tuyển sinh năm học 2020-2021	BGH
26/8	Họp hội đồng sư phạm phân công chuyên môn.	BGH,GV,NV
	Ôn tập cho học sinh rèn luyện lại trong hè	GV khối1,2,3,4
	- Tổ khối tổ chức chuyên đề - Sinh hoạt chuyên môn.	TT CM
	Tổng vệ sinh trường lớp	GV, NV
27/8	- Tổ khối tổ chức chuyên đề - Sinh hoạt chuyên môn.	BGH+GV sinh hoạt theo tổ
	Tổ chức kiểm tra lại trong hè cho HS lớp 1,2,3,4.	
28/8	- Tổ khối tổ chức chuyên đề - Sinh hoạt chuyên môn.	100% GV, NV

	Hoàn thiện hồ sơ học sinh kiểm tra lại trong hè	BGH, GV
	Tổng vệ sinh trường lớp	Toàn trường
31/8	Học tập nhiệm vụ năm học, triển khai các văn bản quy định về chuyên môn.	Toàn trường
	Tổng vệ sinh trường lớp	Toàn trường

**Tháng 9/2020**

<b>Thời gian Tháng/năm</b>	<b>Nội dung công tác</b>	<b>Người thực hiện</b>
	<b>Tập trung học sinh</b>	
01 - 04/9	Ổn định tổ chức	BGH, TPT
	Triển khai kế hoạch năm học & nhiệm vụ năm học tới từng tổ chuyên môn	BGH + TTCM
05/9	Tổ chức lễ khai giảng năm học mới	CB, GV, NV
	Dạy nếp sống TLVM, phòng chống dịch covid-19, giáo dục truyền thống nhà trường, phòng chống tai nạn thương tích, học nội quy trường, lớp.	GVCN
07/9 - 11/9	Bắt đầu chương trình học kỳ I (07/9/2020)	CB, GV, HS
	Học sinh lớp 1 làm quen với trường, lớp, môn học..	GV khối 1
	Tiếp tục triển khai các cuộc vận động tới giáo viên, HS	CB, GV, NV
	Tổ, khối chuyên môn và giáo viên chủ nhiệm xây dựng kế hoạch cá nhân và tổ, khối.	TTCM, GV
	Triển khai dạy tích hợp Nếp sống thanh lịch văn minh và bộ tài liệu An toàn giao thông.	GV
	Xây dựng Kế hoạch sinh hoạt tổ chuyên môn.	BGH, TTCM
	Kiểm tra việc thực hiện chương trình, TKB và giáo án của 100% GV	BGH + TTCM
	Tổ chức thực hiện chuyên đề theo kế hoạch.	BGH, GV
	KT an toàn thực phẩm, bếp ăn bán trú.	BGH, GV, PH
14/9 - 18/9	Kiểm tra sách, vở và đồ dùng học tập của học sinh.	TPT
	Kiểm tra nề nếp HS	TPT

	KT nội bộ tháng 9	BGH,GV,NV
	Dự giờ, KT giáo viên, KT giáo án, hồ sơ của GV	BGH
	Sinh hoạt tổ chuyên môn đăng ký chỉ tiêu năm học.	BGH, TTCM
	KT an toàn thực phẩm, bếp ăn bán trú.	BGH,GV, PH
	KT việc sử dụng đồ dùng dạy học trong các giờ học.	BGH
21/9 - 30/9	Dạy Sức khỏe và Dinh dưỡng học đường	GV khối 3
	Tổ chức Đại hội Chi đội mẫu	TPT, GVCN
	Duyệt đăng ký chỉ tiêu, kế hoạch thực hiện nhiệm vụ năm học 2020 – 2021 với PGD	BGH
	Họp CMHS đầu năm học.	BGH, GV
	Tổ chức tết Trung thu cho học sinh	Toàn trường

### Tháng 10/2020

Thời gian Tháng/năm	Nội dung công tác	Người thực hiện
01/10-09/10	Hội nghị VC -LD. Thông qua kế hoạch năm học, quy chế dân chủ, quy chế chỉ tiêu nội bộ trong Hội đồng nhà trường	BGH, CBGV, NV
	Đại hội Liên đội, thành lập Sao Nhi đồng	TPT, HS
	Kiểm tra việc chấm, chữa bài của GV lớp 2,4,5.	TPT
	Bồi dưỡng, phụ đạo học sinh theo kế hoạch	GVCN
	Tiếp tục dạy tích hợp Nếp sống thanh lịch văn minh và bộ tài liệu An toàn giao thông.	GV
	Dạy tài liệu Sức khỏe và dinh dưỡng học đường	GV khối 2,4
	Củng cố, tăng cường rèn nền nếp giữ vở sạch, viết chữ đẹp trong học sinh.	GVCN
	Đăng kí danh hiệu thi đua cá nhân và tập thể năm học 2020 - 2021	BGH, GV, NV
	Tổ chức thực hiện chuyên đề theo kế hoạch.	BGH, GV
	Tiếp tục hoàn thiện công tác kiểm định chất lượng.	Tổ KĐCL
Nộp danh sách đăng kí danh hiệu thi đua cá nhân và tập thể năm học 2020 - 2021	BGH	

12/10-23/10	Tự kiểm tra PCTH đúng độ tuổi	Trang, Ngà
	Tăng cường kiểm tra việc sử dụng đồ dùng dạy học trong các giờ học.	BGH
	Phát động đợt Thi đua “ Lập thành tích chào mừng ngày Nhà giáo Việt Nam 20/11”	BGH, GV và HS
	KT nội bộ tháng 10	BGH, GV, NV
	Kiểm tra 100% hồ sơ, sổ sách của giáo viên	BGH
	Sinh hoạt chuyên môn	BGH, GV
26/10 - 31/10	KT công tác rèn viết chữ học sinh, KT vở HS	BGH, GV
	Tổng vệ sinh trường lớp toàn trường	GV, HS
	KT an toàn thực phẩm, bếp ăn bán trú.	BGH, GV, PH
	Tổ chức sự kiện Sức khỏe và Dinh dưỡng học đường	TPT, GV lớp 4
	Dự giờ KT toàn diện 3 GV lớp 4 và KT từng mặt 8GV	BGH
	Ra đề kiểm tra giữa kỳ I môn Toán, TV lớp 4,5	TTCM, GV
	Hoàn thiện các loại hồ sơ, PGD kiểm tra công nhận hoàn thành chương trình PCGD – CMC năm 2020	BGH, tổ PC

### Tháng 11/2020

Thời gian Tháng/năm	Nội dung công tác	Người thực hiện
02/11 - 13/11	Phát động thi đua trong giảng dạy.	BGH, GV
	Kiểm tra định kỳ lần 1 môn Toán và Tiếng Việt lớp 4,5; nộp báo cáo giữa HK1 về PGD	BGH, GV
	Tổ chức thực hiện chuyên đề theo kế hoạch.	BGH, GV
	Triển khai dạy Phòng chống bạo lực học đường và dạy Lịch sử quận Hà Đông ở tất cả các khối lớp.	GV
	Triển khai dạy Sức khỏe và Dinh dưỡng học đường.	GVCN lớp 5
	Đăng ký mỗi khối 01 tiết dạy hội giảng chào mừng ngày Nhà giáo Việt Nam 20/1.	GV, HS
	Các lớp trang trí khăn trải bàn và lọ hoa từ ngày 10/11 đến hết 20/11.	



	KT an toàn thực phẩm, bếp ăn bán trú.	BGH,GV,PH
	KT việc chăm chữa của giáo viên lớp 2, 3	
16/11 - 20/11	Dự giờ giáo viên tham gia hội giảng chào mừng ngày Nhà giáo Việt Nam.	BGH, GV
	Tổng kết đợt GV tham gia hội giảng thi đua “Lập thành tích chào mừng ngày Nhà giáo Việt Nam 20/11”	BGH, GV và HS
	Phát động phong trào Thi đua học tập và làm theo tấm gương đạo đức HCM	BGH, GV
	KT nội bộ tháng 11	BGH,GV,NV
	Báo cáo kết quả kiểm tra giữa kỳ I.	BGH, TTCM
	Tiếp tục bồi dưỡng học sinh để phân loại đối tượng học sinh trong các giờ trên lớp	GV
23/11 - 30/11	Tăng cường kiểm tra việc sử dụng đồ dùng dạy học trong các giờ học.	BGH
	KT giáo án, hồ sơ của GV	BGH
	Dự giờ KT toàn diện 2 GV lớp 5 và KT từng mặt 6 GV	BGH
	Cập nhật điểm Toán, Tiếng Việt giữa học kỳ 1 cho học sinh lớp 4,5 trên phần mềm giáo dục.	GV
	Tăng cường bồi dưỡng học sinh để phân loại đối tượng học sinh trong các giờ trên lớp	GV
	KT an toàn thực phẩm, bếp ăn bán trú.	BGH,GV, PH

### Tháng 12/2020

Thời gian Tháng/năm	Nội dung công tác	Người thực hiện
01/12-11/12	Dự giờ KT toàn diện 2 GV lớp 2 và KT từng mặt 6 GV	BGH
	Tổ chức thực hiện chuyên đề theo kế hoạch.	BGH, GV
	Tăng cường kiểm tra việc sử dụng đồ dùng dạy học trong các giờ học.	BGH
	Tập trung ôn tập cho học sinh	GV
	KT việc chăm chữa của giáo viên lớp 4,5.	BGH
	Tiếp tục dạy Phòng chống bạo lực học đường và dạy	GV

	Lịch sử quận Hà Đông ở tất cả các khối lớp.	
	Kiểm tra nề nếp HS	TPT
	KT an toàn thực phẩm, bếp ăn bán trú.	BGH, GV, PH
14/12-25/12	tổ chức kỷ niệm ngày thành lập Quân đội nhân dân VN	TPT, GV, Chi Đoàn
	Tăng cường bồi dưỡng học sinh để phân loại đối tượng học sinh trong các giờ trên lớp	GV
	KT nội bộ tháng 12	BGH, GV, NV
	Ra đề kiểm tra cuối kỳ I	TTCM, GV
	Sinh hoạt chuyên môn	BGH, GV
	KT giáo án, hồ sơ của 100% GV	BGH
	KT an toàn thực phẩm, bếp ăn bán trú.	BGH, GV, PH
28/12-31/12	KT việc chấm chữa của giáo viên lớp 1,3.	BGH
	Tăng cường bồi dưỡng học sinh giỏi, phụ đạo học sinh yếu.	GV, HS
	Tăng cường ôn tập cho học sinh chuẩn bị KT cuối kỳ I.	GV
	KT an toàn thực phẩm, bếp ăn bán trú.	BGH, GV, PH

### Tháng 01/2021

Thời gian Tháng/năm	Nội dung công tác	Người thực hiện
	Tiếp tục dạy Lịch sử quận Hà Đông ở 5 khối lớp và Bác Hồ và những bài học về đạo đức, lối sống dành cho học sinh ở khối lớp 2,3,4,5.	GVCN
02/01- 15/01	Kiểm tra định kỳ cuối học kỳ I các khối lớp theo đúng phân phối chương trình.	BGH, GV, HS
	Phân công giáo viên coi và chấm bài kiểm tra cuối học kỳ I theo đúng quy định	BGH
	Sơ kết công tác chuyên môn HKI.	BGH, GV
	Kết thúc học kỳ I	BGH, GV, NV

	Hoàn thành điểm, nhận xét cập nhật điểm vào phân mềm giáo dục học kỳ I	GV
	Tổ chức hội nghị sơ kết học kì I và triển khai nhiệm vụ học kỳ II đối với GV.	BGH, GV, NV
	Nghỉ học kỳ I.	
	Họp phụ huynh các khối lớp, thông báo kết quả học kỳ I và nhiệm vụ học kỳ II.	BGH, GV
18/01-29/01	Bắt đầu chương trình học kỳ II ngày 18/01/2021	GVCN
	Tổ chức đăng ký và thực hiện chuyên đề theo kế hoạch.	BGH, GV
	Xây dựng kế hoạch phụ đạo HS yếu và tăng cường bồi dưỡng để phân loại đối tượng học sinh trên lớp.	GVCN
	KT nội bộ tháng 1	BGH, GV, NV
	Ban giám hiệu kiểm tra các hoạt động của giáo viên, học sinh.	BGH
	Dự giờ KT toàn diện 3 GV bộ môn và 01 nhân viên và KT từng mặt 5 GV	BGH, GV
	KT an toàn thực phẩm, bếp ăn bán trú.	BGH, GV, PH
	Tăng cường kiểm tra việc sử dụng đồ dùng dạy học trong các giờ học.	BGH
	Kỉ niệm ngày thành lập Đảng cộng sản Việt Nam (3/2).	BGH, GV, HS
	KT hồ sơ sổ sách của GV, KT vở HS	BGH, GV, HS
	Kiểm tra cơ sở vật chất, niêm phong các phòng nghỉ tết Nguyên đán	BGH, Tổ HC
	Tổng vệ sinh trường lớp toàn trường	GV, HS
	Tổ chức cho CB, GV, NV, HS đón tết vui vẻ an toàn, nghỉ đúng số ngày quy định.	BGH
	Phân công CBGV, NV trực trong những ngày nghỉ Tết.	BGH

**Tháng 02/2021**

<b>Thời gian Tháng/năm</b>	<b>Nội dung công tác</b>	<b>Người thực hiện</b>
02/2021	Tiếp tục dạy Lịch sử quận Hà Đông ở 5 khối lớp và Bác Hồ và những bài học về đạo đức, lối sống dành cho học sinh ở khối lớp 2,3,4,5.	GVCN
08/02 –12/02	Tăng cường kiểm tra nề nếp các lớp.	TPT
	KT an toàn thực phẩm, bếp ăn bán trú.	BGH, GV, PH
	Tham mưu với UBND Phường thành lập Ban chỉ đạo PCGD tiểu học đúng độ tuổi và xây dựng kế hoạch PCGDTH đúng độ tuổi năm 2021 cấp phường.	BGH
15/02 –26/02	Kiểm tra nề nếp chuyên môn	BGH
	KT nội bộ tháng 2	BGH, GV, NV
	Tăng cường kiểm tra việc sử dụng đồ dùng dạy học trong các giờ học.	BGH
	Tổ chức thực hiện chuyên đề theo kế hoạch.	TPT
	KT an toàn thực phẩm, bếp ăn bán trú.	BGH, GV, PH
	Chọn học sinh lớp 5 thi Olympic tiếng Anh cấp quận.	BGH, GV TA
	Dự giờ KT toàn diện 4 GV lớp 3 và từng mặt 7 GV	BGH
	KT việc chấm chữa của giáo viên lớp 1,4,5.	BGH
	Sinh hoạt chuyên môn	BGH, GV
KT an toàn thực phẩm, bếp ăn bán trú.	BGH, GV, PH	

**Tháng 3/2021**

<b>Thời gian Tháng/năm</b>	<b>Nội dung công tác</b>	<b>Người thực hiện</b>
3/2021	Tiếp tục dạy Lịch sử quận Hà Đông ở 5 khối lớp và Bác Hồ và những bài học về đạo đức, lối sống dành cho học sinh ở khối lớp 2,3,4,5.	GVCN
01/3 - 12/3	Tổ chức chuyên đề đổi mới phương pháp dạy học các môn học	BGH, GV
	Tổ chức thực hiện chuyên đề theo kế hoạch.	BGH, GV
	Tăng cường bồi dưỡng học sinh có năng khiếu và	GV

	phụ đạo học sinh yếu.	
	KT việc chăm chữa của giáo viên lớp 2, 1.	BGH, GV
	Kiểm tra định kỳ giữa học kỳ II các khối lớp theo đúng phân phối chương trình.	BGH, GV, HS
	Phân công giáo viên coi và chấm bài kiểm tra giữa học kỳ II theo đúng quy định.	BGH, GV
	Tổ chức ôn tập và KTĐK lần III	GV, HS
	Báo cáo kết quả kiểm tra giữa kỳ II	BGH, TTCM
	KT nội bộ tháng 3	BGH, GV, NV
16/3-31/3	KT an toàn thực phẩm, bếp ăn bán trú.	BGH, GV, PH
	Dự giờ KT toàn diện 2 GV lớp 1 và từng mặt 5 GV	BGH
	Cập nhật điểm môn Toán, Tiếng Việt giữa học kỳ II cho học sinh lớp 4,5 trên phần mềm giáo dục.	GV
	Tổ chức Kỷ niệm ngày thành lập Đoàn	BGH, TPT
	Kiểm tra, xếp loại vở sạch chữ đẹp	BGH và GV
	Tổ chức chấm sáng kiến kinh nghiệm cấp Trường.	BGH
	KT việc chăm chữa của giáo viên lớp 5,2.	BGH
	Kiểm tra 100% sổ sách của giáo viên	BGH

### Tháng 4 + 5/2021

Thời gian Tháng/năm	Nội dung công tác chuyên môn	Người thực hiện
01/4 – 09/4	KT nền nếp HS	TPT
	Tổ chức thực hiện chuyên đề theo kế hoạch.	BGH, GV
	Tăng cường ôn tập và phụ đạo học sinh yếu.	GV
	KT việc chăm chữa của giáo viên lớp 1.	BGH
	KT an toàn thực phẩm, bếp ăn bán trú.	BGH, GV, PH
12/4 -16/4	Tiến hành điều tra phổ cập GD tiểu học đúng độ tuổi - Chống mù chữ năm 2021 theo địa bàn phường	BGH, GV, NV
	Sinh hoạt chuyên môn	BGH, GV
	KT việc chăm chữa của giáo viên lớp 4	BGH
19/4 - 29/4	Điều tra học sinh dự kiến vào lớp 1 năm học 2021 - 2022 (đợt 2) trên địa bàn phường	GV

	Tổ chức thi tìm hiểu an toàn giao thông; giao lưu phòng chống tai nạn thương tích.	BGH, GV, HS
	Tăng cường ôn tập và phụ đạo học sinh yếu.	GV
	Kiểm tra 100% sổ sách của giáo viên	BGH
	KT nội bộ tháng 4	BGH, GV, NV
03/5 - 14/5	Ôn tập cho học sinh cuối học kỳ II.	GV, HS
	KT an toàn thực phẩm, bếp ăn bán trú.	BGH, GV, PH
	Thực hiện KTĐK lần IV đối với Toán và T.Việt, KTĐK lần II đối với môn Khoa học, Sử + Địa khối 4, 5 và đánh giá NX các môn học còn lại.	GV, HS
	Hoàn thành điểm, nhận xét cập nhật điểm năm học 2020-2021 trên phần mềm giáo dục.	GV
17/5 -23/5	Tổ chức kỷ niệm ngày thành lập đội (15/5) và ngày sinh nhật Bác (19/5).	BGH, GV, HS
	KT nội bộ tháng 5	BGH, GV, NV
	Đón đoàn kiểm tra công tác y tế học đường Chữ thập đỏ. Thể dục thể thao, công tác Đội	BGH, GV, TPT NV y tế
24/5	Kết thúc chương trình HK2.	
25-28/5	Kiểm tra chéo hồ sơ của GV và HS trong khối	GV, HS
	Hoàn thiện hồ sơ thi đua, gửi hồ sơ thi đua cấp cơ sở và hồ sơ đề nghị xét thi đua về phòng GD&ĐT.	BGH
	Xét duyệt học sinh hoàn thành chương trình lớp học và hoàn thành chương trình bậc TH.	BGH - GV
	Hoàn thành các loại hồ sơ: Sổ theo dõi kết quả học sinh, học bạ và các hồ sơ liên quan	BGH, GV
	Tổ chức xét công nhận hoàn thành chương trình Tiểu học đối với học sinh lớp 5, duyệt lên lớp đối với các khối khác.	BGH
	Tổ chức bàn giao học sinh lớp dưới lên lớp trên.	BGH, GV
	Họp khối chuyên môn kiểm tra chéo hồ sơ, sổ sách giáo viên. Kiểm tra 100% hồ sơ sổ sách của GV	BGH, GV
	Thực hiện kiểm tra chéo hồ sơ, sổ sách	BGH, GV
Tổng kết năm học	CB, GV, NV, HS	

Trên đây là Kế hoạch giáo dục năm học 2020-2021 của trường Tiểu học Kiến Hưng, yêu cầu các bộ phận, các đồng chí tổ trưởng và các đồng chí giáo viên thực hiện nghiêm túc kế hoạch này. Trong quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc báo cáo trực tiếp với lãnh đạo nhà trường. Khi có thay đổi kế hoạch công tác nhà trường sẽ thông báo lên bảng thông tin hoặc qua tin nhắn nội bộ./.

**Nơi nhận:**

- Phòng GD&ĐT (b/c);
- Ban giám hiệu (t/h);
- Tổ trưởng CM (t/h);
- Lưu: VT.

**HIỆU TRƯỞNG**

(Đã ký)

**Đỗ Thị Minh Yến****XÉT DUYỆT CỦA PHÒNG GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO**

*Phòng GD&ĐT quận Hà Đông ..... với nội dung, kế hoạch giáo dục năm học 2020 - 2021 của nhà trường.*

**Cán bộ phụ trách Tiểu học**

Ngày tháng năm 2020

**KT. TRƯỞNG PHÒNG  
PHÓ TRƯỞNG PHÒNG****Bạch Ngọc Lợi**